

Bản án số: 386/2020/HS-PT  
Ngày: 21-12-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Minh Tùng

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Thành Tôn

Ông Đinh Chí Tâm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:***  
Ông Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 324/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Trần Thị Quỳnh Nh do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2020/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố CL.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**1. Nguyễn Hồng Th**, sinh năm 1994 tại Đồng Tháp; HKTT: Tổ 2, khóm MH, Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Lê Thị Tuyết H; có vợ và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 16/12/2019; Tạm giam ngày 19/12/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

**2. Trần Thị Quỳnh Nh**, sinh năm 2001 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp TB, xã PH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Quang Tr và bà Hồ Thị Mỹ Ng; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự:

Không; tạm giữ ngày 16/12/2019; tạm giam ngày 19/12/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh: Ông Nguyễn Văn Tr – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).*

*Ngoài ra, Viện kiểm sát không kháng nghị.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trong khoảng thời gian từ ngày 10/12/2019 đến ngày 16/12/2019 Nguyễn Hồng Th và Trần Thị Quỳnh Nh thuê phòng B8 nhà trọ “NT” ngụ số 53, tổ 19, ấp 1, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp chung sống với nhau như vợ chồng, để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng nên Th mua ma túy của người tên “Mập” (*không xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể*) nhà ở chợ MX thuộc huyện CL, tỉnh Đồng Tháp đem về sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Trong khoảng thời gian trên Th trực tiếp nghe điện thoại và hẹn người mua đến trước cổng nhà trọ “NT” để nhận ma túy, sau khi có người hỏi mua ma túy Th chiết ma túy từ bịch ma túy mua trước đó cất trong điện thoại Nokia màu trắng, sau đó đưa cho Nh chạy xe mô tô biển số 88S3-7034 để giao ma túy và nhận tiền về đưa cho Th.

Khoảng 17 giờ ngày 16/12/2019, Trần Chí C, sinh năm: 1995, nơi cư trú: Tổ 38, khóm 4, phường 6, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp có nhu cầu sử dụng ma túy nên gọi vào số 0777892171 của Nguyễn Hồng Th hỏi mua ma túy với giá 300.000đồng thì Th đồng ý và hẹn giao dịch trước cổng nhà trọ “NT” ngụ số 53, tổ 19, ấp 1, xã MT, thành phố CL. Sau đó, Th lấy bịch ma túy để trong chiếc điện thoại NoKia, màu trắng. Sau khi chiết ma túy xong, Th giao bịch ma túy cho Trần Thị Quỳnh Nh cùng điện thoại Nokia, màu đen của Th có lắp 02 sim số 0777892171 và 0788760040 để người mua gọi lại thì Nh nghe và giao ma túy. Nh bỏ điện thoại vào túi áo bên phải, bịch ma túy Nh cầm trên tay trái và điều khiển xe mô tô biển số 88S3-7034 của Th từ phòng B8 chạy ra trước cổng nhà trọ, Nh dừng xe cặp đường gần dốc cầu Q thuộc tổ 19, ấp 1, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp chờ C điện thoại lại, trong lúc đứng chờ thì lực lượng Công an đến do sợ phát hiện nên Nh ném bịch ma túy trên tay xuống đường tại nơi Nh đang đứng. Lúc này, Công an phát hiện và thu giữ 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng ở dưới chân của Nh (*Nh thừa nhận là ma túy của Nh chuẩn bị giao cho người mua*) nên

Công an tiến hành lập biên bản quả tang Trần Thị Quỳnh Nh có hành vi mua bán trái phép chất ma túy lúc 19 giờ 00 phút cùng ngày và niêm phong số ma túy trong bì **số 01**, kiểm tra trên người của Nh có 01 điện thoại Nokia màu đen có lắp 02 sim số 0777892171 và 0788760040 và kiểm tra 01 xe mô tô kiểu Wave, màu đỏ-đen, biển số 88S3-7034, số khung RMEWCH1ME4A000520, số máy VLFDRI1P52FMH34C200412 không phát hiện gì thêm.

Qua khám xét tại phòng B8 nhà trọ “NT” mà Th và Nh đang thuê ở phát hiện:

- Trên bàn xếp trong phòng B8 có một điện thoại Nokia màu trắng, bên trong ngăn pin có 01 bìch nylon có nắp kẹp kích thước 5x3,5cm bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (*Th khai nhận đây là ma túy*) được niêm phong trong phong bì ký hiệu **Y1**;

- Dưới chân bàn xếp có 01 bộ bình nỏ sử dụng ma túy, 01 quẹt gas màu đỏ, 01 kéo bằng kim loại màu trắng, 01 bìch nylon dạng nắp kẹp kích thước 5x3,5cm bên trong không có gì;

- Trong túi quần của Th có 01 bóp da màu đen bên trong có 1.790.000đồng;

- Trong phòng vệ sinh phát hiện 01 cân tiểu ly hiệu “Manlloro” màu trắng đỏ; 01 đoạn ống hút màu trắng cắt nhọn 01 đầu và 01 ví da màu đen, phát hiện 01 bìch nylon màu trắng, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (*Nh khai nhận đây ma túy đá mà Th cho Nh để sử dụng*) được niêm phong trong phong bì ký hiệu **Y2**.

Tại kết luận giám định số 1003/KL-KTHS ngày 18/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong **số 01** nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,202 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ); Tinh thể rắn còn lại sau giám định có khối lượng 0,140 gam được niêm phong số 1028/01;

Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon màu trắng dạng nắp kẹp, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu **Y1** nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,302 gam, loại Methamphetamine; Tinh thể rắn còn lại sau giám định có khối lượng 0,224 gam được niêm phong số 1028/Y1 ;

Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon màu trắng hở một đầu, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu **Y2** nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có

khối lượng 0,080 gam, loại Methamphetamine. Đã sử dụng hết cho công tác giám định, được niêm phong số 1028/Y2.

Như vậy tổng khối lượng ma túy Th dùng để sử dụng và bán lại cho người khác là 0,504 gam, loại Methamphetamine. Nh cất giấu ma túy có khối lượng 0,080 gam, loại Methamphetamine để sử dụng riêng.

Trong quá trình điều tra Th đã bán ma túy 05 lần cụ thể như sau:

**Lần 01:** Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/12/2019, Hoàng Hải Đ, sinh năm: 1992, nơi cư trú: Tổ 10, khóm 2, phường 4, thành phố CL gọi vào số 0777892171 của Th hỏi mua ma túy với giá 300.000đồng thì Th đồng ý và hẹn giao dịch tại chợ CL thuộc phường 2, thành phố CL. Sau khi nghe điện thoại xong, Th lấy bịch ma túy để trong điện thoại chiết ra 01 bịch nylon màu trắng, rồi dùng kéo kẹp miệng để hàn kín. Th điều khiển xe mô tô biển số 88S3-7034 chở Nh ngồi phía sau chạy đến khu vực bán cơm chợ CL gặp Đ. Th trực tiếp đưa bịch ma túy cho Đ và nhận 300.000đồng, số tiền trên Th tiêu xài cá nhân.

**Lần 02:** Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/12/2019 Hoàng Hải Đ rủ Lê Trọng B, sinh năm: 1997, nơi cư trú: tổ 38, khóm 4, phường 6, thành phố CL, mỗi người hùn 200.000đồng, Đ gọi điện thoại 0777892171 gặp Th hỏi mua 400.000đồng ma túy thì Th đồng ý hẹn giao ma túy trước cổng nhà trọ “NT” thuộc ấp 1, xã MT, thành phố CL nên Đ chở B đến nhà trọ. Nghe điện thoại xong Th trực tiếp chiết ma túy ra 01 bịch nylon màu trắng, rồi dùng kéo kẹp miệng để hàn kín. Th đưa bịch ma túy cho Nh và nói Nh đi ra trước cổng giao cho Đ, Nh điều khiển xe mô tô biển số 88S3-7034 của Th chạy ra trước cổng đưa ma túy cho Đ và nhận 400.000đồng, Nh đem tiền vào đưa cho Th, số tiền trên Th tiêu xài cá nhân. Nh không thừa nhận giao ma túy cho Đ.

**Lần 03:** Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 13/12/2019 Lê Trọng B rủ Trần Chí C, sinh năm 1995, ngụ tổ 38, khóm 4, phường 6, thành phố CL, mỗi người hùn 150.000đồng. B điện thoại vào số 0777892171 gặp Th hỏi mua 300.000đồng ma túy thì Th đồng ý và hẹn giao dịch trước cổng nhà trọ “NT” nên C chở B lại trước cổng nhà trọ. Nghe điện thoại xong Th chiết ma túy ra 01 bịch nylon màu trắng hàn kín và dán băng keo màu đen bên ngoài. Th đưa bịch ma túy cho Nh và nói Nh đi ra trước cổng giao cho B, Nh điều khiển xe mô tô biển số 88S3-7034 của Th chạy ra trước cổng và đưa ma túy cho B và nhận 300.000đồng, Nh đem tiền vào đưa cho Th, số tiền trên Th tiêu xài cá nhân. Nh không thừa nhận giao ma túy cho B.

**Lần 04:** Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/12/2019 Trần Chí C rủ Nguyễn Thanh L, sinh năm 1969, ngụ ấp AL, xã AB, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp, mỗi

người hùn 150.000đồng. C gọi vào số 0777892171 của Th hỏi mua ma túy với giá 300.000đồng ma túy thì Th đồng ý và hẹn giao dịch trước cổng nhà trọ “NT” nên C lại trước cổng nhà trọ. Nghe điện thoại xong Th trực tiếp chiết ma túy ra 01 bịch nylon màu trắng hàn kín lại và dán băng keo màu đen bên ngoài. Th đưa bịch ma túy cho Nh và nói Nh đi ra trước cổng giao cho C, Nh điều khiển xe mô tô biển số 88S3-7034 của Th chạy ra trước cổng và đưa ma túy cho C và nhận 300.000đồng, Nh đem tiền vào đưa cho Th, số tiền trên Th tiêu xài cá nhân. Nh không thừa nhận giao ma túy cho C.

**Lần 05:** Khoảng 22 giờ ngày 15/12/2019 Lê Trọng B rủ Trần Chí C mua ma túy về sử dụng, mỗi người hùn 100.000đồng. B gọi vào số 0777892171 của Th hỏi mua ma túy với giá 200.000đồng thì Th đồng ý và hẹn giao dịch trước cổng nhà trọ “NT” nên C chở B lại trước cổng nhà trọ. Nghe điện thoại xong Th trực tiếp chiết ma túy ra 01 bịch nylon màu trắng hàn kín và dán băng keo màu đen bên ngoài. Th đưa bịch ma túy cho Nh và nói Nh đi ra trước cổng giao cho B, Nh điều khiển xe mô tô biển số 88S3-7034 của Th chạy ra trước cổng và đưa ma túy cho B và nhận 200.000đồng, Nh đem tiền vào đưa cho Th, số tiền trên Th tiêu xài cá nhân. Nh không thừa nhận giao ma túy cho B.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hồng Th thừa nhận có bán ma túy 06 lần. Trong đó, bán cho Trần Chí C 02 lần với số tiền 600.000đồng nhưng lần bán ngày 16/12/2019 chưa nhận được tiền 300.000đồng thì bị bắt quả tang; Lê Trọng B 02 lần với số tiền 500.000đồng và Hoàng Hải Đ 02 lần với số tiền 700.000đồng, tổng số tiền thu lợi bất chính 1.500.000đồng. Trong các lần trên thì Nh chỉ thừa nhận có giúp sức Th giao ma túy 01 lần ngày 16/12/2019 thì bị bắt quả tang. Tuy nhiên, Th còn thừa nhận ngoài lần trên thì Th còn kêu Nh đi giao ma túy 04 lần như nội dung trên. Lời khai của Th phù hợp với lời khai những người mua ma túy là Hoàng Hải Đ, Lê Trọng B và Trần Chí C nên có đủ căn cứ chứng minh Nh trực tiếp giao ma túy thêm **04 lần**. Trong đó, bán cho Trần Chí C 01 lần nhận 300.000đồng; Lê Trọng B 02 lần với số tiền 500.000đồng và Hoàng Hải Đ 01 lần với số tiền 400.000đồng.

Biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Hồng Th và Trần Thị Quỳnh Nh có dương tính Methamphetamine.

Ngày 10/7/2020, Công an thành phố CL chuyển hồ sơ Trần Chí C, Lê Trọng B, Hoàng Hải Đ và Nguyễn Thanh L về nơi cư trú để xử lý.

Như vậy, trong quá trình điều tra, có căn cứ xác định Nguyễn Hồng Th thừa nhận **06 lần** bán ma túy. Trong đó, Nh giúp sức giao ma túy cho Th **05 lần** cho các con nghiện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật

chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án số 73/2020/HS-ST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố CL đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Trần Thị Quỳnh Nh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2019.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hồng Th, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Hồng Th có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04 tháng 10 năm 2020, bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng Th tự nguyện rút kháng cáo; Bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh thừa toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung án sơ thẩm đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Trần Thị Quỳnh Nh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức án 09 năm tù đối với bị cáo Th mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa, bị cáo Th tự nguyện rút kháng cáo. Do đó, đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Th. Bị cáo Nh với vai trò đồng phạm giúp sức, khi thực hiện hành vi chưa đủ 18 tuổi nên mức án 06 năm tù mà án sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là thỏa đáng. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo nhưng bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai thừa nhận toàn bộ

hành vi phạm tội của mình, tuy nhiên mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đã phù hợp với hành vi bị cáo nên không xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần Quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh phát biểu: Về tội danh của bị cáo tôi không tranh luận thống nhất với án sơ thẩm. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Nh với vai trò đồng phạm giúp sức, học vắn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế không biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người thành niên, thuộc hộ cận nghèo để xem xét giảm nhẹ thêm cho bị cáo mức hình phạt giúp bị cáo an tâm chấp hành án sớm về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh thống nhất lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, không tranh luận thêm.

Nói lời sau cùng, bị cáo Nh xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Th, phù hợp với lời khai những người làm chứng, Kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh đã 05 lần giúp sức cho bị cáo Th giao ma túy cho C, B và Đ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được ma túy có tác hại rất xấu đến sức khỏe và sự phát triển của con người và là nguyên nhân dẫn đến các hành vi tiêu cực khác, thậm chí làm phát sinh tội

phạm trong xã hội. Tuy nhiên, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

[4] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, không oan sai.

[5] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến điều kiện hoàn cảnh phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, mức án 06 năm tù đối với bị cáo Nh mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi đã 05 lần giúp bị cáo Th bán ma túy, nhưng xét thấy mức hình phạt mà án sơ thẩm tuyên là phù hợp. Hơn nữa, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới để Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

[6] Chính vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Hồng Th có kháng cáo nhưng đã tự nguyện rút kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm nên Bản án sơ thẩm số 73/2020/HS-ST ngày 22/9/2020 của Tòa án thành phố CL có hiệu lực thi hành đối với bị cáo Th.

[7] Đối với các tình tiết mà vị Trợ giúp viên pháp lý nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận lời bào chữa cho bị cáo Nh.

[8] Do kháng cáo của bị cáo Nh không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, bị cáo Nh thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định pháp luật. Bị cáo Th đã rút kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Hồng Th. Bản án sơ thẩm số 73/2020/HS-ST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố CL có hiệu lực thi hành đối với bị cáo Nguyễn Hồng Th.



Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Quỳnh Nh 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2019.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hồng Th, Trần Thị Quỳnh Nh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh (02b);
- TA TP. CL (04b);
- VKS-THADS TP. CL
- CQCSĐT Công an TP. CL;
- Các bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Minh Tùng**